TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÝ NHÂN** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2025/HS-ST
Ngày: 28/02/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ NHÂN, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Bà Lê Thị Hân.

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Ninh Ngọc Thu và bà Đỗ Thị Vân.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hương - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Đức Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 08/2025/TLST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2025/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

Trần Văn Đ, sinh năm 1991 tại Hà Nam; nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Hồng T và bà Trần Thị H; vợ con: Chưa; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 01/11/2024 đến ngày 04/11/2024. Hiện bị cáo tại ngoại; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Anh Ngô Xuân K, sinh năm 2003; nơi thường trú: Thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Hà Nam; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an Thành phố Hà Nội; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có quen biết từ trước và biết anh Ngô Xuân K có nhu cầu vay tiền để chi tiêu sinh hoạt cá nhân nên Trần Văn Đ nảy sinh ý định cho anh K vay tiền với lãi xuất cao để thu lợi bất chính. Từ tháng 12 năm 2003 đến tháng 6 năm 2024, Đ đã 27 lần cho anh K vay tiền với tổng số tiền là 245.000.000đồng với lãi xuất từ 6.000đồng/triệu/ngày đến 10.000đồng/triệu/ngày. Trần Văn Đ sử dụng tài khoản Zalo "Trần Văn Đ" đăng ký bằng số thuê bao 0971.547.638, anh Ngô Xuân K sử dụng tài khoản Zalo tên "Ngô K" đăng ký bằng số thuê bao 0377.841.638 để trao đổi, thỏa thuận việc vay tiền. Các lần chuyển tiền cho vay, trả lãi và tất toán tiền

gốc, Trần Văn Đt sử dụng tài khoản của Ngân hàng TMCP quân đội mang tên "TRAN VAN D", anh Ngô Xuân K sử dụng tài khoản của Ngân hàng TMCP quân đội mang tên "NGO XUAN K" để giao dịch. Cụ thể các lần vay tiền như sau:

Khoản vay thứ nhất: Ngày 27/12/2023, Đ cho anh K vay 5.000.000đồng trong thời hạn 01 tháng, lãi suất 6.000đồng/triệu/ngày (tương đương lãi suất là 219%/năm). Đ cắt tiền lãi vay trước với số tiền 900.000đồng rồi chuyển khoản cho anh K 4.100.000đồng. Ngày 23/01/2024, anh K chuyển khoản cho Đ 5.000.000đồng để tất toán khoản vay. Số tiền lãi tương ứng với mức lãi xuất cao nhất mà anh K phải trả cho Đ theo quy định của Bộ luật Dân sự là 82.191đồng. Số tiền Đ đã thu lợi bất chính từ khoản vay này là 817.809đồng.

Khoản vay thứ 2: Ngày 03/01/2024, Đ cho anh K vay 5.000.000đồng trong thời hạn 02 tháng, lãi suất 6.000đồng/triệu/ngày. Đ cắt tiền lãi vay trước với số tiền 1.800.000đồng rồi chuyển khoản cho anh K 3.200.000đồng. Ngày 23/01/2024, anh K chuyển khoản cho Đ 5.000.000đồng để tất toán khoản vay. Số tiền lãi tương ứng với mức lãi xuất cao nhất theo quy định của Bộ luật Dân sự anh K phải trả cho Đ là 164.383đồng. Số tiền Đ đã thu lợi bất chính từ khoản vay này là 1.635.617đồng.

Khoản vay thứ 3: Ngày 06/01/2024, Đ cho anh K vay 10.000.000đồng trong thời hạn 01 tháng, lãi suất 6.000đồng/triệu/ngày. Đ cắt tiền lãi vay trước với số tiền 1.800.000đồng rồi chuyển khoản cho anh K 8.200.000đồng. Ngày 26/01/2024, anh K chuyển khoản cho Đ 10.000.000đồng để tất toán khoản vay. Số tiền lãi tương ứng với mức lãi xuất cao nhất theo quy định của Bộ luật Dân sự anh K phải trả cho Đ là 164.383đồng. Số tiền Đ đã thu lợi bất chính từ khoản vay này là 1.635.617đồng.

Khoản vay thứ 4: Ngày 08/01/2024, Đ cho anh K vay 10.000.000đồng trong thời hạn 01 tháng, lãi suất 6.000đồng/triệu/ngày. Đ cắt tiền lãi vay trước với số tiền 1.800.000đồng rồi chuyển khoản cho anh K 8.200.000đồng. Ngày 26/01/2024, do thiếu tiền nên sau khi thỏa thuận Đ đồng ý cho anh K 900.000đồng tiền gốc, anh K chuyển khoản cho Đ 9.100.000đồng để tất toán khoản vay. Số tiền lãi tương ứng với mức lãi xuất cao nhất theo quy định của Bộ luật Dân sự mà anh K phải trả cho Đ là 164.383đồng. Số tiền Đ đã thu lợi bất chính từ khoản vay này là 1.635.617đồng

Khoản vay thứ 5: Ngày 16/01/2024, Đ cho anh K vay 10.000.000đồng trong thời hạn 01 tháng, lãi suất 6.000đồng/triệu/ngày. Đ cắt tiền lãi vay trước với số tiền 1.800.000đồng rồi chuyển khoản cho anh K 8.200.000đồng. Ngày 05/02/2024, anh K chuyển khoản cho Đ 10.000.000đồng để tất toán khoản vay. Số tiền lãi tương ứng với mức lãi xuất cao nhất theo quy định của Bộ luật Dân sự mà anh K phải trả cho Đ là 164.383đồng. Số tiền Đ đã thu lợi bất chính từ khoản vay này là 1.635.617đồng.

Khoản vay thứ 6: Ngày 25/01/2024, Đ cho anh K vay 10.000.000đồng trong thời hạn 01 tháng, lãi suất 6.000đồng/triệu/ngày. Đ cắt tiền lãi vay trước với

số tiền 1.800.000đồng rồi chuyển khoản cho anh K 8.200.000đồng. Ngày 16/02/2024, anh K chuyển khoản cho Đ 10.000.000đồng để tất toán khoản vay. Số tiền lãi tương ứng với mức lãi xuất cao nhất theo quy định của Bộ luật Dân sự mà anh K phải trả cho Đ là 164.383đồng. Số tiền Đ đã thu lợi bất chính từ khoản vay này là 1.635.617đồng.

Khoản vay thứ 7: Ngày 30/01/2024, Đ cho anh K vay 10.000.000đồng trong thời hạn 01 tháng, lãi suất 6.000đồng/triệu/ngày. Đ cắt tiền lãi trước 01 tháng số tiền 1.800.000đồng rồi chuyển khoản cho anh K 8.200.000đồng. Ngày 29/02/2024, anh K chuyển khoản cho Đ 9.900.000đồng để tất toán khoản vay và nợ lại 100.000đồng tiền gốc khoản vay. Số tiền lãi tương ứng với mức lãi xuất cao nhất theo quy định của Bộ luật Dân sự mà anh K phải trả cho Đ là 164.383đồng. Số tiền Đ đã thu lợi bất chính từ khoản vay này là 1.635.617đồng.

Khoản vay thứ 8: Ngày 05/02/2024, Đ cho anh K vay 10.000.000đồng trong thời hạn 01 tháng, lãi suất 6.000đồng/triệu/ngày. Đ cắt tiền lãi vay trước với số tiền 1.800.000đồng rồi chuyển khoản cho anh K 8.200.000đồng. Ngày 02/3/2024, anh K chuyển khoản cho Đ 10.000.000đồng để tất toán khoản vay. Số tiền lãi tương ứng với mức lãi xuất cao nhất theo quy định của Bộ luật Dân sự mà anh K phải trả cho Đ là 164.383đồng. Số tiền Trần Văn Đ đã thu lợi bất chính từ khoản vay này là 1.635.617đồng.

Khoản vay thứ 9: Ngày 05/02/2024, Đ cho anh K vay 10.000.000đồng trong thời hạn 01 tháng, lãi suất 6.000đồng/triệu/ngày. Đ cắt tiền lãi vay trước với số tiền 1.800.000đ rồi chuyển khoản cho anh K 8.200.000đồng. Ngày 02/3/2024, anh K chuyển khoản cho Đ 10.000.000đồng để tất toán khoản vay. Số tiền lãi tương ứng với mức lãi xuất cao nhất theo quy định của Bộ luật Dân sự mà anh K phải trả cho Đ là 164.383đồng. Số tiền Đ đã thu lợi bất chính từ khoản vay này là 1.635.617đồng.

Khoản vay thứ 10: Ngày 05/02/2024, Đ cho anh K vay 10.000.000đồng trong thời hạn 01 tháng, lãi suất 6.000đồng/triệu/ngày. Đ cắt tiền lãi vay trước với số tiền 1.800.000đồng rồi chuyển khoản cho anh K 8.200.000đồng. Ngày 02/3/2024, anh K chuyển khoản cho Đ 9.900.000đồng và nợ lại 100.000đồng tiền gốc khoản vay. Số tiền lãi tương ứng với mức lãi xuất cao nhất theo quy định của Bộ luật Dân sự mà anh K phải trả cho Đ là 164.383đồng. Số tiền Đ đã thu lợi bất chính từ khoản vay này là 1.635.617đồng

Khoản vay thứ 11: Ngày 20/02/2024, Đ cho anh K vay 10.000.000đồng trong thời hạn 01 tháng, lãi suất 6.000đồng/triệu/ngày. Đ cắt tiền lãi vay trước với số tiền 1.800.000đồng rồi chuyển khoản cho anh K 8.200.000đồng. Ngày 04/3/2024, anh K chuyển khoản cho Đ 10.000.000đồng để tất toán khoản vay. Số tiền lãi tương ứng với mức lãi xuất cao nhất theo quy định của Bộ luật Dân sự mà anh K phải trả cho Đ là 164.383đồng. Số tiền Đ đã thu lợi bất chính từ khoản vay này là 1.635.617đồng.

Khoản vay thứ 12: Ngày 24/02/2024, Đ cho anh K vay 10.000.000đồng trong thời hạn 01 tháng, lãi suất 6.000đ/triệu/ngày. Đ cắt tiền lãi vay trước với số tiền 1.800.000đồng rồi chuyển khoản cho anh K 8.200.000đồng. Ngày 04/3/2024, anh K chuyển khoản cho Đ 10.000.000 đồng để tất toán khoản vay. Số tiền lãi tương ứng với mức lãi xuất cao nhất theo quy định của Bộ luật Dân sự mà anh K phải trả cho Đ là 164.383đồng. Số tiền Đ đã thu lợi bất chính từ khoản vay này là 1.635.617đồng.

Khoản vay thứ 13: Ngày 01/3/2024, Đ cho anh K vay 10.000.000đồng trong thời hạn 01 tháng, lãi suất 6.000đồng/triệu/ngày. Đ cắt tiền lãi vay trước với số tiền 1.800.000đ và trừ 100.000đ tiền gốc (*còn nợ ở khoản vay lần thứ 7*) rồi chuyển khoản cho anh K 8.100.000đồng. Ngày 20/4/2024, anh K chuyển khoản cho Đ 10.000.000đồng để tất toán khoản vay nhưng do đã quá thời hạn vay 20 ngày nên Đ tính thêm tiền lãi khoản vay này là 01 tháng với số tiền là 1.800.000đồng. Số tiền lãi tương ứng với mức lãi xuất cao nhất theo quy định của Bộ luật Dân sự mà anh K phải trả cho Đ là 328.767đồng. Số tiền Đ đã thu lợi bất chính từ khoản vay này là 3.271.233đồng.

Khoản vay thứ 14: Ngày 04/3/2024, Đ cho anh K vay 10.000.000đồng trong thời hạn 01 tháng, lãi suất 6.000đồng/triệu/ngày. Đ cắt tiền lãi vay trước với số tiền 1.800.000đồng và trừ 100.000đồng tiền gốc (*còn nợ ở khoản vay thứ 10*) rồi chuyển khoản cho anh K 8.100.000đồng. Ngày 24/4/2024, anh K chuyển khoản cho Đ 10.000.000 đồng để tất toán khoản vay. Số tiền lãi tương ứng với mức lãi xuất cao nhất theo quy định của Bộ luật Dân sự mà anh K phải trả cho Đ là 164.383đồng. Số tiền Đ đã thu lợi bất chính từ khoản vay này là 1.635.617đồng.

Khoản vay thứ 15: Ngày 04/3/2024, Đ cho anh K vay 10.000.000đ trong thời hạn 01 tháng, lãi suất 6.000đồng/triệu/ngày. Đ cắt tiền lãi vay trước với số tiền 1.800.000đồng rồi chuyển khoản cho anh K 8.200.000đồng. Ngày 24/4/2024, anh K chuyển khoản cho Đ 9.950.000đồng để tất toán khoản vay, còn thiếu 50.000đồng Đ đồng ý cho anh K. Số tiền lãi tương ứng với mức lãi xuất cao nhất theo quy định của Bộ luật Dân sự mà anh K phải trả cho Đ là 164.383đồng. Số tiền Đ đã thu lợi bất chính từ khoản vay này là 1.635.617đồng.

Khoản vay thứ 16: Ngày 04/3/2024, Đ cho anh K vay 10.000.000đồng trong thời hạn 01 tháng, lãi suất 6.000đồng/triệu/ngày. Đ cắt tiền lãi vay trước với số tiền 1.800.000đồng rồi chuyển khoản cho anh K 8.200.000đồng. Ngày 03/5/2024, anh K chuyển khoản cho Đ 10.000.000đồng để tất toán khoản vay. Số tiền lãi tương ứng với mức lãi xuất cao nhất theo quy định của Bộ luật Dân sự mà anh K phải trả cho Đ là 164.383đồng. Số tiền Đ đã thu lợi bất chính từ khoản vay này là 1.635.617đồng.

Khoản vay thứ 17: Ngày 04/3/2024, Đ cho anh K vay 10.000.000đồng trong thời hạn 01 tháng, lãi suất 6.000đồng/triệu/ngày. Đ cắt tiền lãi vay trước tương ứng với số tiền 1.800.000đồng rồi chuyển khoản cho anh K 8.200.000đồng. Ngày 06/5/2024, anh K chuyển khoản cho Đ 9.900.000đồng để tất toán khoản vay, còn thiếu 100.000đồng Đ đồng ý cho anh K. Số tiền lãi tương ứng với mức

lãi xuất cao nhất theo quy định của Bộ luật Dân sự mà anh K phải trả cho Đ là 164.383đồng. Số tiền Đ đã thu lợi bất chính từ khoản vay này là 1.635.617đồng.

Khoản vay thứ 18: Ngày 07/3/2024, Đ cho anh K vay 10.000.000đồng trong thời hạn 01 tháng, lãi suất 6.000đồng/triệu/ngày. Đ cắt tiền lãi vay trước với số tiền 1.800.000đồng rồi chuyển khoản cho anh K 8.200.000đồng. Anh K chưa tất toán khoản vay này cho Đ. Số tiền lãi tương ứng với mức lãi xuất cao nhất theo quy định của Bộ luật Dân sự mà anh K phải trả cho Đ là 164.383đồng. Số tiền Đạt đã thu lợi bất chính từ khoản vay này là 1.635.617đồng.

Khoản vay thứ 19: Ngày 14/3/2024, Đ cho anh K vay 10.000.000đồng trong thời hạn 01 tháng, lãi suất 6.000đồng/triệu/ngày. Đ cắt tiền lãi vay trước với số tiền 1.800.000đồng rồi chuyển khoản cho anh K 8.200.000đồng. Anh K chưa tất toán khoản vay này cho Đ. Số tiền lãi tương ứng với mức lãi xuất cao nhất theo quy định của Bộ luật Dân sự mà anh K phải trả cho Đ là 164.383đồng. Số tiền Đ đã thu lợi bất chính từ khoản vay này là 1.635.617đồng.

Khoản vay thứ 20: Ngày 02/4/2024, Đ cho anh K vay 10.000.000đông trong thời hạn 01 tháng, lãi suất 6.000đ/triệu/ngày. Đ cắt tiền lãi vay trước với số tiền 1.800.000đồng và trừ 1.800.000 đồng (*tiền lãi của lần vay 13*) rồi chuyển khoản cho anh K 6.400.000đồng. Anh K chưa tất toán khoản vay này cho Đ. Số tiền lãi tương ứng với mức lãi xuất cao nhất theo quy định của Bộ luật Dân sự mà anh K phải trả cho Đ là 164.383đồng. Số tiền Đ đã thu lợi bất chính từ khoản vay này là 1.635.617đồng.

Khoản vay thứ 21: Ngày 24/4/2024, Đ cho anh K vay 10.000.000đồng trong thời hạn 01 tháng, lãi suất 6.000đồng/triệu/ngày. Đ cắt tiền lãi vay trước với số tiền 1.800.000đồng và trừ số tiền 700.000 đồng (*anh K vay Đ vào ngày 09/4/2024 và ngày 12/4/2024*) rồi chuyển khoản cho anh K 7.000.000đồng và đưa 500.000 đồng bằng tiền mặt. Anh K chưa tất toán khoản vay này cho Đ. Số tiền lãi tương ứng với mức lãi xuất cao nhất theo quy định của Bộ luật Dân sự mà anh K phải trả cho Đ là 164.383đồng. Số tiền Đ đã thu lợi bất chính từ khoản vay này là 1.635.617 đồng.

Khoản vay thứ 22: Ngày 25/4/2024, Đ cho anh K vay 10.000.000đồng trong thời hạn 01 tháng, lãi suất 6.000đồng/triệu/ngày. Đ cắt tiền lãi vay trước với số tiền 1.800.000đồng rồi chuyển khoản cho anh K 8.200.000đồng. Anh K chưa tất toán khoản vay này cho Đ. Số tiền lãi tương ứng với mức lãi xuất cao nhất theo quy định của Bộ luật Dân sự mà anh K phải trả cho Đ là 164.383đồng. Số tiền Đ đã thu lợi bất chính từ khoản vay này là 1.635.617đồng.

Khoản vay thứ 23: Ngày 29/4/2024, Đ cho anh K vay 10.000.000đồng trong thời hạn 01 tháng, lãi suất 6.666đồng/triệu/ngày. Đ cắt tiền lãi vay trước với số tiền 2.000.000đồng rồi chuyển khoản cho anh K 8.000.000đồng. Anh K chưa tất toán khoản vay này cho Đ. Số tiền lãi tương ứng với mức lãi xuất cao nhất theo quy định của Bộ luật Dân sự mà anh K phải trả cho Đ là 164.383đồng. Số tiền Đ đã thu lợi bất chính từ khoản vay này là 1.835.617đồng.

Khoản vay thứ 24: Ngày 08/5/2024, Đ cho anh K vay 10.000.000đồng trong thời hạn 01 tháng, lãi suất 6.666đồng/triệu/ngày. Đ cắt tiền lãi vay trước với số tiền 2.000.000đồng rồi chuyển khoản cho anh K 8.000.000đồng. Anh K chưa tất toán khoản vay này cho Đ. Số tiền lãi tương ứng với mức lãi xuất cao nhất theo quy định của Bộ luật Dân sự mà anh K phải trả cho Đ là 164.383đồng. Số tiền Đ đã thu lợi bất chính từ khoản vay này là 1.835.617đồng.

Ngày 11/5/2024, Đ và anh K thống nhất cộng tổng số tiền gốc các lần mà anh K vay (*từ lần 18 đến lần 24*) là 70.000.000đồng với lãi suất 01 tháng là 13.000.000đồng tính từ ngày 14/5/2024. Ngày 14/5/2024, anh K chuyển khoản cho Đ 13.000.000đồng để trả tiền lãi khoản vay tính đến ngày 14/6/2024. Số tiền lãi tương ứng với mức lãi xuất cao nhất theo quy định của Bộ luật Dân sự mà anh K phải trả cho Đ là 1.150.684đồng. Số tiền Đ đã thu lợi bất chính từ khoản vay này là 11.849.316đồng .

Khoản vay thứ 25: Ngày 14/5/2024, Đ cho anh K vay 5.000.000đồng trong thời hạn 01 tháng, lãi suất 6.666đồng/triệu/ngày. Đ cắt tiền lãi vay trước với số tiền 1.000.000đồng rồi chuyển khoản cho anh K 4.000.000đồng. Anh K chưa tất toán khoản vay này cho Đ. Số tiền lãi tương ứng với mức lãi xuất cao nhất theo quy định của Bộ luật Dân sự mà anh K phải trả cho Đ là 82.191đồng. Số tiền Đ đã thu lợi bất chính từ khoản vay này là 917.089đồng.

Khoản vay thứ 26: Ngày 21/5/2024, Đ cho anh K vay 5.000.000đồng trong thời hạn 01 tháng, lãi suất 6.666đồng/triệu/ngày. Đ cắt tiền lãi vay trước với số tiền 1.000.000đ rồi chuyển khoản cho anh K 4.000.000đồng. Anh K chưa tất toán khoản vay này cho Đ. Số tiền lãi tương ứng với mức lãi xuất cao nhất theo quy định của Bộ luật Dân sự mà anh K phải trả cho Đ là 82.191đồng. Số tiền Đ đã thu lợi bất chính từ khoản vay này là 917.089đồng.

Ngày 17/6/2024, Đ và anh K thống nhất cộng tổng số tiền gốc các lần mà anh K vay (*từ lần 18 đến lần 26*) là 80.000.000 đồng với lãi suất 01 tháng là 14.400.000đồng tính từ ngày 17/6/2024. Ngày 17/6/2024, anh K chuyển khoản cho Đ 14.400.000đồng để trả tiền lãi khoản vay tính đến ngày 17/7/2024. Số tiền lãi tương ứng với mức lãi xuất cao nhất mà anh K phải trả cho Đ là 1.315.068đồng. Số tiền Trần Văn Đ đã thu lợi bất chính từ khoản vay này là 13.084.932đồng.

Khoản vay thứ 27: Ngày 28/6/2024, Đ cho anh K vay 5.000.000đồng trong thời hạn 01 tháng, lãi suất 10.000đồng/triệu đồng/ngày. Đ cắt tiền lãi vay trước với số tiền 1.500.000đồng rồi chuyển khoản cho anh K 3.500.000đồng. Anh K chưa tất toán khoản vay này cho Đ. Số tiền lãi tương ứng với mức lãi xuất cao nhất theo quy định của Bộ luật Dân sự mà anh K phải trả cho Đ là 82.191đồng. Số tiền Trần Văn Đ đã thu lợi bất chính từ khoản vay này là 1.417.809đồng.

Ngày 10/7/2024, anh Ngô Xuân K bị Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Nam T, thành phố Hà Nội bắt giữ về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" nên Đ không yêu cầu anh K phải trả tiền lãi của các khoản vay (*từ khoản vay thứ*

18 đến khoảng vay thứ 27) nữa mà chỉ phải trả tiền gốc vay là 85.000.000đồng. Đến nay anh K vẫn chưa trả được cho Trần Văn Đ.

Đối chiếu mức lãi suất cho vay theo quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự (cao nhất không vượt quá 20%/năm của khoản tiền vay) thì trong 27 lần cho vay trên, Đ đã cho anh K vay tiền với mức sãi xuất thấp nhất gấp 10,95 lần và cao nhất gấp 18,25 lần mức lãi suất cao nhất quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự; số tiền lãi tương ứng với mức lãi xuất cao nhất mà anh K phải trả cho Đ đối với 27 khoản vay trên theo quy định của Bộ luật dân sự là 6.741.869đồng; tổng số tiền lãi Đ đã thu được của anh K trong 27 lần cho vay trên là 75.400.000 đồng. Tổng số tiền Trần Văn Đ đã thu lợi bất chính là 68.658.131 (*Sáu mươi tám triệu sáu trăm năm mươi tám nghìn một trăm ba mươi mốt)* đồng.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Văn Đ, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Hà Nam không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Đối với số tiền 245.000.000đồng Đ dùng cho anh K vay nhằm thu lợi bất chính, quá trình điều tra đã xác định đây là tài sản hợp pháp của bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội. Trong đó có 160.000.000đồng anh K đã trả cho Đ; số tiền 85.000.000đồng anh K vẫn đang quản lý.

Đối với số tiền 75.400.000đồng tiền lãi Đ đã nhận của anh K, trong đó bao gồm số tiền 6.741.869đồng là số tiền lãi 20% theo quy định của Bộ luật dân sự và 68.658.131đồng Đ thu lợi bất chính Đ vẫn đang quản lý.

Quá trình điều tra, Trần Văn Đ giao nộp tập bản sao kê chi tiết kiêm báo nợ báo có đối với tài khoản tên khách hàng Trần Văn Đ của Ngân hàng TMCP quân đội và đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện.

Tại bản cáo trạng số 18/CT-VKS - LN ngày 15/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam, truy tố Trần Văn Đ về tội "*Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự*", quy định tại khoản 1 Điều 201 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Văn Đ phạm tội *"Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự"*, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 201; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Văn Đ từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ; khấu trừ một phần thu nhập của bị cáo để sung quỹ Nhà nước, cụ thể mức khấu trừ là 500.000đồng/tháng trong thời gian chấp hành án; phạt bổ sung đối với bị cáo từ 50.000.000đồng đến 60.000.000đồng. Truy thu của Trần Văn Đ số tiền 160.000.000đồng bị cáo đã sử dụng cho vay lãi nặng và 6.741.869đồng tiền lãi theo mức cao nhất quy định của Bộ luật dân sự bị cáo đã chiếm hưởng để nộp ngân sách Nhà nước; Truy thu của anh K số tiền 85.000.000đồng là tiền bị cáo đã sử dụng cho vay lãi nặng hiện do K đang quản lý để nộp ngân sách Nhà nước; Buộc bị cáo Đ trả cho anh K 68.658.131đồng Đ thu lợi bất chính của anh K. Đồng thời đề xuất hướng xử lý án phí vụ án.

Bị cáo Trần Văn Đ khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân đã truy tố; không có ý kiến tranh luận, bào chữa hay khiếu nại gì và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, khách quan.

[2] Đối với người tham gia tố tụng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai, ý kiến của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định của pháp luật.

[3] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà là phù hợp với kết quả thẩm tra, tranh tụng tại phiên toà, lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu được và các tài liệu, chứng cứ khác lưu trong hồ sơ vụ án. Do đó đủ cơ sở kết luận:

Với mục đích thu lợi bất chính, trong thời gian từ tháng 12/2023 đến tháng 6/2024, tại thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Hà Nam, Trần Văn Đ đã 27 lần cho anh Ngô Xuân K vay tiền và thu lãi cụ thể như sau:

- Ngày 27/12/2023, Trần Văn Đ cho anh Ngô Xuân K vay 5.000.000đồng trong thời hạn 1 tháng, lãi suất 6.000đồng/triệu/ngày (tương đương lãi suất là 219%/năm), gấp 10,95 lần mức lãi suất cao nhất quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự, thu lợi bất chính số tiền là 817.809đồng.

- Ngày 03/01/2024, Trần Văn Đ cho anh Ngô Xuân K vay 5.000.000đồng trong thời hạn 02 tháng, lãi suất 6.000đồng/triệu/ngày (tương đương lãi suất là 219%/năm), gấp 10,95 lần mức lãi suất cao nhất quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự, thu lợi bất chính số tiền là 1.635.617đồng.

- Ngày 06/01/2024, Trần Văn Đ cho anh Ngô Xuân K vay 10.000.000đồng trong thời hạn 01 tháng, lãi suất 6.000đồng/triệu/ngày (tương đương lãi suất là 219%/năm), gấp 10,95 lần mức lãi suất cao nhất quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự, thu lợi bất chính số tiền là 1.635.617đồng.

- Ngày 08/01/2024, Đ cho anh K vay 10.000.000đồng trong thời hạn 01 tháng, lãi suất 6.000đồng/triệu/ngày (tương đương lãi suất là 219%/năm), gấp 10,95 lần mức lãi suất cao nhất quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự, thu lợi bất chính số tiền là 1.635.617đồng.

- Ngày 16/01/2024, Đ cho anh K vay 10.000.000đồng trong thời hạn 01 tháng, lãi suất 6.000đồng/triệu/ngày (tương đương lãi suất là 219%/năm), gấp 10,95 lần mức lãi suất cao nhất quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự, thu lợi bất chính số tiền là 1.635.617đồng.

- Ngày 25/01/2024, Đ cho anh K vay 10.000.000đồng trong thời hạn 01 tháng, lãi suất 6.000đồng/triệu/ngày (tương đương lãi suất là 219%/năm), gấp 10,95 lần mức lãi suất cao nhất quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự, thu lợi bất chính số tiền là 1.635.617đồng.

- Ngày 30/01/2024, Đ cho anh K vay 10.000.000đồng trong thời hạn 01 tháng, lãi suất 6.000đồng/triệu/ngày (tương đương lãi suất là 219%/năm), gấp 10,95 lần mức lãi suất cao nhất quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự, thu lợi bất chính số tiền là 1.635.617đồng.

- Ngày 05/02/2024, Đ cho anh K vay 10.000.000đồng trong thời hạn 01 tháng, lãi suất 6.000đồng/triệu/ngày (tương đương lãi suất là 219%/năm), gấp 10,95 lần mức lãi suất cao nhất quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự, thu lợi bất chính số tiền là 1.635.617đồng.

- Ngày 05/02/2024, Đ cho anh Khoa vay 10.000.000đồng trong thời hạn 01 tháng, lãi suất 6.000đồng/triệu/ngày (tương đương lãi suất là 219%/năm), gấp 10,95 lần mức lãi suất cao nhất quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự, thu lợi bất chính số tiền là 1.635.617đồng.

- Ngày 05/02/2024, Đ cho anh K vay 10.000.000đồng trong thời hạn 01 tháng, lãi suất 6.000đồng/triệu/ngày (tương đương lãi suất là 219%/năm), gấp 10,95 lần mức lãi suất cao nhất quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự, thu lợi bất chính số tiền là 1.635.617đồng.

- Ngày 20/02/2024, Đ cho anh K vay 10.000.000đồng trong thời hạn 01 tháng, lãi suất 6.000đồng/triệu/ngày (tương đương lãi suất là 219%/năm), gấp 10,95 lần mức lãi suất cao nhất quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự, thu lợi bất chính số tiền là 1.635.617đồng.

- Ngày 24/02/2024, Đ cho anh K vay 10.000.000đồng trong thời hạn 01 tháng, lãi suất 6.000đồng/triệu/ngày (tương đương lãi suất là 219%/năm), gấp 10,95 lần mức lãi suất cao nhất quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự, thu lợi bất chính số tiền là 1.635.617đồng.

- Ngày 01/3/2024, Đ cho anh K vay 10.000.000đồng trong thời hạn 02 tháng, lãi suất 6.000đồng/triệu/ngày (tương đương lãi suất là 219%/năm), gấp 10,95 lần mức lãi suất cao nhất quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự, thu lợi bất chính từ khoản vay này là 3.271.233đồng.

- Ngày 04/3/2024, Đ cho anh K vay 10.000.000đồng trong thời hạn 01 tháng, lãi suất 6.000đ/triệu/ngày (tương đương lãi suất là 219%/năm), gấp 10,95 lần mức lãi suất cao nhất quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự, thu lợi bất chính số tiền là 1.635.617đồng.

- Ngày 04/3/2024, Đ cho anh K vay 10.000.000đồng trong thời hạn 01 tháng, lãi suất 6.000đồng/triệu/ngày (tương đương lãi suất là 219%/năm), gấp 10,95 lần mức lãi suất cao nhất quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự, thu lợi bất chính số tiền là 1.635.617đồng.

- Ngày 04/3/2024, Đ cho anh K vay 10.000.000đồng trong thời hạn 01 tháng, lãi suất 6.000đồng/triệu/ngày (tương đương lãi suất là 219%/năm), gấp 10,95 lần mức lãi suất cao nhất quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự, thu lợi bất chính số tiền là 1.635.617đồng.

- Ngày 04/3/2024, Đ cho anh K vay 10.000.000đồng trong thời hạn 01 tháng, lãi suất 6.000đồng/triệu/ngày (tương đương lãi suất là 219%/năm), gấp 10,95 lần mức lãi suất cao nhất quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự, thu lợi bất chính số tiền là 1.635.617đồng.

-Ngày 07/3/2024, Đ cho anh K vay 10.000.000đồng trong thời hạn 01 tháng, lãi suất 6.000đồng/triệu/ngày (tương đương lãi suất là 219%/năm), gấp 10,95 lần mức lãi suất cao nhất quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự, thu lợi bất chính số tiền là 1.635.617đồng.

- Ngày 14/3/2024, Đ cho anh K vay 10.000.000đồng trong thời hạn 01 tháng, lãi suất 6.000đồng/triệu/ngày (tương đương lãi suất là 219%/năm), gấp 10,95 lần mức lãi suất cao nhất quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự, thu lợi bất chính số tiền là 1.635.617đồng.

- Ngày 02/4/2024, Đ cho anh K vay 10.000.000đồng trong thời hạn 01 tháng, lãi suất 6.000đồng/triệu/ngày (tương đương lãi suất là 219%/năm), gấp 10,95 lần mức lãi suất cao nhất quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự, thu lợi bất chính số tiền là 1.635.617đồng.

- Ngày 24/4/2024, Đ cho anh K vay 10.000.000đồng trong thời hạn 01 tháng, lãi suất 6.000đồng/triệu/ngày (tương đương lãi suất là 219%/năm), gấp 10,95 lần mức lãi suất cao nhất quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự, thu lợi bất chính số tiền là 1.635.617đồng.

- Ngày 25/4/2024, Đ cho anh K vay 10.000.000đồng trong thời hạn 01 tháng, lãi suất 6.000đồng/triệu/ngày (tương đương lãi suất là 219%/năm), gấp 10,95 lần mức lãi suất cao nhất quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự, thu lợi bất chính số tiền là 1.635.617đồng.

- Ngày 29/4/2024, Đ cho anh K vay 10.000.000đồng trong thời hạn 01 tháng, lãi suất 6.666đồng/triệu/ngày (tương đương lãi suất là 243,3%/năm), gấp 12,16 lần mức lãi suất cao nhất quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự, thu lợi bất chính số tiền là 1.835.617đồng.

- Ngày 08/5/2024, Đ cho anh K vay 10.000.000đồng trong thời hạn 01 tháng, lãi suất 6.666đồng/triệu/ngày (tương đương lãi suất là 243,3%/năm), gấp 12,16 lần mức lãi suất cao nhất quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự, thu lợi bất chính số tiền là 1.835.617đồng.

Ngày 11/5/2024, Đ và anh K thống nhất cộng tổng số tiền gốc các lần mà anh Khoa vay (*từ lần 18 đến lần 24*) là 70.000.000đồng với lãi suất 01 tháng là 13.000.000đồng (tương đương 6.190đồng/triệu/ngày, 225,9%/năm), gấp 11, 29 lần mức lãi suất cao nhất quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự, thu lợi bất chính số tiền là 11.849.316đồng.

- Ngày 14/5/2024, Đ cho anh K vay 5.000.000đồng trong thời hạn 01 tháng, lãi suất 6.666đồng/triệu/ngày (tương đương lãi suất là 243,3%/năm), gấp 12,16 lần mức lãi suất cao nhất quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự, thu lợi bất chính số tiền là 917.089đồng.

- Ngày 21/5/2024, Đ cho anh K vay 5.000.000đồng trong thời hạn 01 tháng, lãi suất 6.666đồng/triệu/ngày (tương đương lãi suất là 243,3%/năm), gấp 12,16 lần mức lãi suất cao nhất quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự, thu lợi bất chính số tiền là 917.089đồng.

Ngày 17/6/2024, Đ và anh K thống nhất cộng tổng số tiền gốc các lần mà anh Khoa vay (*từ lần 18 đến lần 26*) là 80.000.000đồng với lãi suất 01 tháng là 14.400.000đồng (tương đương 6.000đ/triệu/ngày, 219%/năm), gấp 10,95 lần mức lãi suất cao nhất quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự thu lợi bất chính từ khoản vay này là 13.084.932đồng.

- Ngày 28/6/2024, Đ cho anh K vay 5.000.000đồng trong thời hạn 01 tháng, lãi suất 10.000đồng/triệu đồng/ngày (*tương đương lãi suất là 365%/năm),* gấp 18,25 lần mức lãi suất cao nhất quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự, thu lợi bất chính số tiền là 1.417.809đồng.

Tổng số tiền Trần Văn Đ thu lợi bất chính từ 27 khoản tiền cho anh Ngô Xuân K vay nêu trên là 68.658.131đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Trần Văn Đ đã phạm vào tội *"Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự",* tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 201 của Bộ luật hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam truy tố bị cáo là có căn cứ đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- *Về nhân thân:* Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự.

- *Về tình tiết tăng nặng:* Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

- *Về tình tiết giảm nhẹ:* Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, Trần Văn Đ đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của bản thân, đồng thời thể hiện sự ăn năn hối cải trước

pháp luật, mong muốn được sửa chữa lỗi lầm - Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt:

- Về hình phạt chính: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế, quản lý tiền tệ, gây mất an toàn trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu tới trật tự an toàn xã hội, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng, đang trong độ tuổi lao động, có tiền thu nhập hàng tháng nên cần phải áp dụng mức hình phạt cải tạo không giam giữ và khấu trừ một phần thu nhập đối với bị cáo mới có tác dụng riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo yên tâm chấp hành án, đồng thời cũng thấy được tính nhân đạo của pháp luật đối với người phạm tội.

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội nhằm mục đích thu lợi bất chính nên phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại Điều 35 và khoản 3 Điều 201 Bộ luật hình sự. Bị cáo là lao động tự do, tiền thu nhập hàng tháng không ổn định nên áp dụng hình phạt ở mức thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp khác và trách nhiệm dân sự:

- Đối với với số tiền 245.000.000đồng bị cáo đã sử dụng cho anh Ngô Xuân K vay, quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của bị cáo. Số tiền này bị cáo sử dụng làm phương tiện để phạm tội, anh K đã trả bị cáo 160.000.000đồng, bị cáo chưa giao nộp lại để xử lý nên cần truy thu nộp ngân sách nhà nước; số tiền 85.000.000đồng anh K vẫn đang quản lý, chưa giao nộp lại để xử lý nên truy thu của anh Ngô Xuân K nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với số tiền 75.400.000đồng là tiền lãi Đ đã nhận của anh K, trong đó bao gồm số tiền 6.741.869 đồng *(làm tròn 6.741.900đồng)* là số tiền lãi 20% theo quy định tại Điều 468 của Bộ luật dân sự cần phải truy thu nộp ngân sách nhà nước; số tiền 68.658.131 *(làm tròn 68.658.100đồng)* là tiền Đ thu lợi bất chính của anh K nên buộc Đ phải trả anh K.

- Tập bản sao kê giao dịch tài khoản của ngân hàng MBBank do Trần Văn Đ giao nộp là tài liệu chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo nên lưu hồ sơ vụ án.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Về các vấn đề khác:

Đối với anh Ngô Xuân K là người vay tiền của Đ, tài liệu điều tra xác định anh Ngô Xuân K không có thủ đoạn gian dối, không sử dụng khoản tiền vay vào

việc bất hợp pháp và không có ý thức chiếm đoạt số tiền đã vay nên không có dấu hiệu vi phạm pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 201; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn Đ phạm tội *"Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự"*.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn Đ 15 *(Mười lăm)* tháng cải tạo không giam giữ, trừ 03 ngày bị tạm giữ quy đổi là 09 ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo Trần Văn Đ còn phải chấp hành 14 *(Mười bốn)* tháng 21 *(Hai mươi mốt)* ngày cải tạo không giam giữ, thời hạn tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự công an cấp huyện nhận được quyết định thi hành án.

Khấu trừ phần trăm thu nhập của Trần Văn Đ được thực hiện hàng tháng trong thời gian cải tạo không giam giữ số tiền là 500.000 *(Năm trăm nghìn)* đồng để sung quỹ Nhà nước.

Giao bị cáo Trần Văn Đ cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện L, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức hoặc Uỷ ban nhân dân cấp xã trong việc giám sát, giáo dục bị cáo Trần Văn Đ.

2. Hình phạt bổ sung: Căn cứ Điều 35; khoản 3 Điều 201 Bộ luật hình sự. Phạt tiền bị cáo Trần Văn Đ 50.000.000 *(Năm mươi triệu)* đồng nộp ngân sách Nhà nước.

3. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Trần Văn Đ phải trả anh Ngô Xuân K 68.658.100 *(Sáu mươi tám triệu sáu trăm năm mươi tám nghìn một trăm)* đồng.

4. Xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp khác: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Truy thu của Trần Văn Đ số tiền 166.741.900 *(Một trăm sáu mươi sáu triệu bảy trăm bốn mươi mốt nghìn chín trăm)* đồng nộp ngân sách Nhà nước.

- Truy thu của anh Ngô Xuân K số tiền 85.000.000 *(Tám mươi lăm triệu)* đồng nộp ngân sách Nhà nước.

- Lưu theo hồ sơ vụ án tập bản sao kê giao dịch tài khoản của ngân hàng MBBank do Trần Văn Đ giao nộp.

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Văn Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án. Đối với bị cáo thời hạn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt phiên toà được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi xuất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Tối Cao (Vụ GĐKT I);
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Lý Nhân;
- Cơ quan CSĐT, Cơ quan THA hình sự - Công an huyện Lý Nhân;
- Chi cục THADS huyện Lý Nhân;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu: Hồ sơ + Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lê Thị Hân